

**KẾ HOẠCH, CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TIỂU HỌC PHAN ĐĂNG LƯU
GIAI ĐOẠN 2016 - 2021, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025**

❖ Giới thiệu nhà trường:

Trường Tiểu học Phan Đăng Lưu trước đây mang tên trường Phổ thông cơ sở Phan Đăng Lưu. Trường đã tách cấp thành 02 trường, trường phổ thông cấp I Phan Đăng Lưu và Trường phổ thông cấp II Phan Đăng Lưu theo Quyết định số 34/QĐ-UB ngày 23/8/1989 của Ủy ban nhân dân Quận 8.

Đến năm 1996 được đổi tên thành Trường Tiểu học Phan Đăng Lưu theo Quyết định số 1361/QĐ-UB ngày 17/4/1996 của Ủy ban nhân dân Quận 8; trường được xây mới năm 2004 và tọa lạc tại địa chỉ số 1755 Phạm Thế Hiển, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường được xây dựng khang trang xanh - sạch - đẹp có diện tích khuôn viên 3296,1 m², diện tích sân chơi 465,25 m², diện tích xây dựng 1.104,3 m² cấu trúc trường xây dựng quy mô một trệt, hai lầu gồm 24 phòng học và 09 phòng chức năng, 01 hội trường, 01 khu vực dành cho bếp và nhà ăn.

Nhà trường đã không ngừng phấn đấu nâng cao nhiệm vụ giáo dục. Tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên cùng nỗ lực xây dựng nề nếp và ổn định hoạt động dạy và học ngày càng đi lên. Đến nay trường đã có nhiều tiến bộ cả về vật chất lẫn tinh thần. Đó cũng chính nhờ vào lòng nhiệt tình, yêu nghề của cán bộ, giáo viên nhân viên, và đồng thời là sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của chính quyền các cấp.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Tiểu học Phan Đăng Lưu giai đoạn 2016-2021 là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng về đổi mới giáo dục phổ thông, phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

PHẦN 1: PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

I/ Tình hình nhà trường.

1. Môi trường bên trong.

1.1. Điểm mạnh

❖ Đội ngũ :

Nhà trường có 45 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó:

- Cán bộ quản lý: 02 (gồm 01 Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng)
- Giáo viên: 34 giáo viên gồm 28 giáo viên dạy nhiều môn và 6 giáo viên bộ môn (1 giáo viên Mĩ thuật, 2 giáo viên Thể dục, 1 giáo viên Âm nhạc, 1 giáo viên Tin học, 1 giáo viên dạy Anh văn).
- Nhân viên: 09 (gồm 01 kế toán, 01 văn thư, 01 thư viện, 01 y tế học đường, 01 thiết bị, 01 Tổng phụ trách Đội, 02 bảo vệ, 01 phục vụ),

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó có 1 cán bộ quản lý (trình độ Cao học) 36/36 Cán bộ quản lý và giáo viên đạt trình độ trên chuẩn (01 Cao học, 30 Đại học và 05 Cao đẳng).

❖ Học sinh

- Tổng số học sinh: 1129 em, với 29 lớp (14 lớp Bán trú và 15 lớp 1 buổi)
- Đáp ứng 50 % nhu cầu trẻ học Bán trú (2 buổi/ ngày). Đảm bảo 100% học sinh được học Tiếng Anh, Tin học.

- Về chất lượng phổ cập: huy động trẻ vào lớp Một đạt 100%

❖ Cơ sở vật chất:

- Tổng diện tích đất sử dụng 3296,1m², trường có 33 phòng (9 phòng chức năng và 24 phòng học, 1 hội trường và 1 khu vực dành cho bếp ăn bán trú). Trường có sân rộng, nhiều cây xanh che bóng mát, các phòng học đúng chuẩn, rộng rãi, thoáng mát, đủ ánh sáng. Các trang thiết bị phục vụ cho công việc dạy và học đảm bảo đủ cho giáo viên khi lên lớp. Nhà vệ sinh luôn đảm bảo sạch sẽ, an toàn.

- Tình hình sử dụng:

- Phòng chức năng : 9 phòng bao gồm (3 phòng dành cho Ban giám hiệu, 1 phòng tài vụ, 1 phòng thư viện, 1 phòng Y tế, 1 phòng Thiết bị, 1 phòng Đoàn Đội, 1 phòng Công Đoàn). Các phòng chức năng được trang bị máy tính cho mỗi bộ phận văn phòng sử dụng để làm việc.

- Phòng học vì tính được trang bị đầy đủ số máy phù hợp với số lượng học sinh, gồm 45 máy con và 1 máy chủ, được kết nối mạng Internet, đảm bảo việc giảng dạy thuận lợi.

Nhìn chung, cơ sở vật chất nhà trường bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại

❖ **Thông tin**

Trường có hệ thống nối mạng Internet cho tất cả các máy vi tính của các bộ phận, phòng ban. Trường đang sử dụng phần mềm quản lý nhân sự. Các thông tin khác về chuyên môn, y tế, Công đoàn và hoạt động Đội đều được tuyên truyền qua hình ảnh, hoặc được đăng tải trên trang web của trường. Số cán bộ quản lý, giáo viên, có bằng A tin học đạt 100%

❖ **Tài chính :**

Thu chi của trường được thực hiện đúng quy định.

Ngân sách nhà nước cấp đủ cho trường thực hiện các hoạt động.

Các loại quỹ ngoài ngân sách được thu chi đúng quy định và được kiểm tra theo dõi chặt chẽ thường xuyên.

❖ **Dạy học**

Đáp ứng nhu cầu trẻ học Bán trú (2 buổi/ ngày).

Đảm bảo 100% học sinh được học Tiếng Anh, Tin học.

❖ **Hoàn thiện đổi mới :**

100% giáo viên luôn cố gắng sáng tạo, vận dụng việc đổi mới phương pháp dạy học để giúp học sinh hứng thú hơn trong học tập. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: nhiệt tình, đoàn kết có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

❖ **Lãnh đạo và quản lý**

Ban giám hiệu có 2 thành viên, đạt trình độ chuyên môn Cao học và Đại học. Đã qua lớp đào tạo cán bộ quản lý, có kinh nghiệm và luôn nhiệt tình trong công tác, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Lập kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

1.2. Điểm yếu

❖ Đội ngũ

Đội ngũ giáo viên có trình độ đạt trên chuẩn nhưng năng lực chuyên môn chưa đồng đều. Một số giáo viên lớn tuổi sử dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng còn hạn chế, chưa mạnh dạn, sáng tạo trong dạy học.

❖ Học sinh

Đa số học sinh là con em lao động nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đa số phụ huynh khoán trắng việc dạy cho nhà trường. Ngoài việc học trên lớp, các em còn phải phụ giúp gia đình buôn bán nên phần nào cũng ảnh hưởng đến chất lượng học tập và tham gia các phong trào của nhà trường. Số học sinh là con em có hoàn cảnh khó khăn và học sinh học hòa nhập tương đối nhiều nên việc học tập và rèn luyện của các em còn nhiều hạn chế.

❖ Cơ sở vật chất

Phòng học còn thiếu nên không áp dụng việc thực hiện dạy 2 buổi/ ngày cho học sinh toàn trường. Một số phòng học bàn ghế bị hư hỏng đã xuống cấp, ảnh hưởng đến hoạt động học tập của học sinh. Nhìn chung, cơ sở vật chất của nhà trường hiện tại vẫn chưa đồng bộ, còn thiếu hệ thống máy chiếu, bảng tương tác. Phòng thư viện, thiết bị đã có nhưng diện tích hẹp thiếu nhà tập đa năng và phòng giáo dục nghệ thuật dành cho học sinh.

❖ Thông tin

Thực hiện thông tin trên trang web còn hạn chế, do giáo viên Tin học kiêm nhiệm thêm công tác quản lý công thông tin nên chưa dành thời gian đầu tư cho việc đăng tải hình ảnh, bài viết, cập nhật các văn bản hằng tuần của đơn vị.

❖ Tài chính

Ngân sách phân bổ cho công tác xây dựng sửa chữa cơ sở vật chất của đơn vị còn hạn chế, nên việc đề xuất cải tạo thêm phòng học chưa thực hiện được.

❖ Dạy học

Yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và đổi mới phương pháp dạy học đòi hỏi giáo viên phải không ngừng học tập, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, phát huy khả năng sáng tạo đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục,

Tuy nhiên trường vẫn còn nhiều giáo viên lớn tuổi, trình độ và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, chưa chủ động sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp dạy học cũng như chưa mạnh dạn trong việc xây dựng kế hoạch bài học theo trình độ học sinh của lớp, còn đối phó trong soạn giảng.

❖ ***Hoàn thiện đổi mới***

Giáo viên chưa đầu tư khai thác các phương pháp dạy học hiện đại. Chưa tự giác học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ Anh văn, Tin học.

❖ ***Lãnh đạo quản lý***

Cán bộ quản lý chưa mạnh dạn thuyết phục một số giáo viên lớn tuổi thực hiện việc bồi dưỡng nâng cao khả năng sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

2. Môi trường bên ngoài

2.1 Mặt mạnh :

❖ ***Cơ chế, chính sách, pháp luật***

Nhà trường luôn được các cấp, các ban ngành đoàn thể của chính quyền địa phương quan tâm về nhiều mặt như : cải tạo cơ sở vật chất, giải quyết tình trạng kẹt xe, mua bán hàng rong trước cổng trường.

Nhà trường thường xuyên phối hợp với các ban ngành tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về pháp luật, kiến thức về phòng cháy chữa cháy, kiến thức về Y tế, sơ cấp cứu,...

Công tác Đảng luôn được địa phương quan tâm và chỉ đạo sâu sát.

❖ ***Kinh tế***

Chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh và Mạnh Thường Quân luôn quan tâm, ủng hộ, hỗ trợ vật chất và tinh thần để sửa chữa, cải tạo xây dựng nhà trường cũng như cùng chung tay tham gia thực hiện các hoạt động của trường.

❖ ***Văn hóa***

Người dân địa phương rất quan tâm và luôn giữ gìn cảnh quan môi trường xung quanh phù hợp với các quy định của nhà trường.

❖ **Xã hội :** Công tác xã hội hóa ngày một chuyển biến tốt, tạo sự gắn kết giữa nhà trường- gia đình và xã hội. Chi hội khuyến học, khuyến tài phát triển rộng rãi kêu gọi các nhà hảo tâm, các Mạnh Thường Quân đóng góp chăm lo cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, cũng như động viên khen thưởng học sinh, giáo viên đạt thành tích xuất sắc trong học tập và trong công tác. Mỗi năm, nhà trường phối

hợp với Hội khuyến học và Ban đại diện cha mẹ học sinh chăm lo nhiều suất quà Tết cho học sinh nghèo, cũng như trao thẻ BHYT cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giúp các em yên tâm đến trường học tập.

❖ **Công nghệ**

Hệ thống nối mạng sử dụng khá tốt, tiện lợi, giảm bớt chi phí tiền của và thời gian, nhanh gọn trong khâu xử lý văn bản đi và văn bản đến.

Phần mềm quản lý nhân sự thực hiện khả thi.

2.2 Mặt yếu

❖ **Cơ chế, chính sách, pháp luật**

Lương ngân sách dành cho Cán bộ giáo viên , công nhân viên còn thấp.

Ngân sách cấp cho việc tu bổ sửa chữa trường còn hạn chế. Do đó, việc đầu tư cho giáo dục chưa phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

❖ **Kinh tế**

Mức thu các khoản thu hộ chi hộ theo văn bản cấp trên chưa phù hợp với tình hình thực tế của xã hội.

❖ **Văn hóa**

Người dân địa phương phần đông là lao động nghèo nên chưa quan tâm đến các chủ trương của ngành.

❖ **Xã hội**

Phụ huynh còn khó khăn về kinh tế nên việc thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục tại đơn vị chưa đồng bộ và kết quả chưa khả quan.

❖ **Công nghệ**

Chưa đáp ứng phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị

3. Các nội dung liên quan đến vấn đề chiến lược:

3.1 Các vấn đề chiến lược

- Đội ngũ giáo viên phải biết sử dụng thành thạo Tin học, biết vận dụng đổi mới phương pháp dạy học sáng tạo.
- Cơ sở vật chất từng bước được tu bổ, sửa chữa, cải tạo và bổ sung những thiết bị hiện đại.
- Học sinh được giáo dục các kỹ năng sống, tự tin trong giao tiếp, năng động

trong học tập.

- Tạo môi trường học tập thân thiện, các mối quan hệ trong và ngoài nhà trường được gắn kết và thống nhất.
- Tạo điều kiện cho Cán bộ, giáo viên, công nhân viên sử dụng vi tính thành thạo, xây dựng môi trường giao lưu học tập qua mạng Internet.
- Cán bộ quản lý tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị cho bản thân.

3.2. Xác định các nguyên nhân của vấn đề

- Những hạn chế làm ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học
- Nhu cầu của XH cần phải đáp ứng
- Tạo môi trường dạy học tốt nhất để thu hút sự quan tâm của phụ huynh

3.3. Các vấn đề ưu tiên

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và công tác quản lý.
- Áp dụng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học vào việc đánh giá xếp loại giáo viên, hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.
- Xây dựng phong trào trường học thân thiện học sinh tích cực
- Giữ vững công tác phổ cập Giáo dục tiểu học đúng độ tuổi.
- Xây dựng trường đạt mức chất lượng giáo dục cấp độ 1.

PHẦN II: ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Phương châm giáo dục: “Thân thiện - Chất lượng - Đổi mới”.

2. Tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị của nhà trường:

2.1. Tầm nhìn:

Một ngôi trường thân thiện, chất lượng. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiềc nôi rèn luyện để giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

2.2. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập nề nếp, kỷ cương có chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực và tư duy sáng tạo của bản thân.

2.3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Tình đoàn kết - Tính kỷ luật
- Lòng nhân ái - Tính năng động
- Tính dân chủ - Tính sáng tạo
- Tính trung thực - Khát vọng vươn lên
- Văn hóa ứng xử - Môi trường thân thiện

PHẦN III: MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình trường học thân thiện học sinh tích cực, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1 Đối ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 90%.

- Giáo viên sử dụng thành thạo máy tính.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 70%.

- Trên 100% cán bộ quản lý và giáo viên trên chuẩn

2.2 Học sinh – Qui mô:

Phân đầu đến năm học 2019-2020 có 100% HS học 2 buổi/ngày

- Chất lượng học sinh:

+ Trên 99% hoàn thành chương trình lớp học

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu dưới 1%.

+ Trên 65% HS hoàn thành xuất sắc các môn học

+ Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

+ Không có học sinh bỏ học.

+ Hiệu suất đào tạo hằng năm đạt trên 98,80%

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Năng lực-phẩm chất: Tốt 100%

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tự giác tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, giúp đỡ bạn.

2.3 Cơ sở vật chất.

- Xây dựng phòng giáo viên, phòng giáo dục nghệ thuật
- Trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.
- Xây dựng khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh – Sạch – Đẹp”.

3. Phương châm hành động

- Trường học thân thiện, học sinh tích cực
- Tất cả vì học sinh thân yêu

PHẦN IV: CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học, dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và đánh giá xếp loại học sinh theo TT 30/QĐ-BGD&ĐT. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu Trưởng phụ trách chuyên môn, Tổng phụ trách Đội, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Ngoại ngữ, Tin học; có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu Trưởng phụ trách chuyên môn.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu Trưởng phụ trách cơ sở vật chất, Kế toán và nhân viên thiết bị.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng thông tin trong công tác quản lý, giảng

dạy, xây dựng trang web, thư viện điện tử ... của trường góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy vi tính phục vụ cho công việc.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên dạy môn Tin học.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

Xây dựng nhà trường văn hóa, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước và ngoài ngân sách từ xã hội, phụ huynh học sinh...

+ Nguồn lực vật chất: Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

6. Xây dựng thương hiệu

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường bằng cách tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân địa phương những thành tích mà nhà trường đã đạt được; thông qua các cuộc họp phụ huynh; các diễn đàn mà nhà trường có tham gia. Vấn đề có liên quan đến giáo dục.

Tiếp tục xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, CNV, học sinh và PHHS.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

Yêu cầu mỗi thành viên trong nhà trường đều nêu cao tinh thần làm chủ, chủ động nắm bắt và tuyên truyền những tin tức tích cực nhất nhằm xây dựng thương hiệu cho nhà trường trong nhân dân, trên trang web của trường.

PHẦN V : TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quan, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

3.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2016 – 2018

Về chất lượng giáo dục : nâng tỉ lệ học sinh hoàn thành xuất sắc các môn học ở các khối lớp học lên 60%

Đạt thành tích cao trong các hội thi.

Về đội ngũ GV : Nâng tỉ lệ giáo viên trên chuẩn trên 90% và tỉ lệ GV sử dụng thành thạo máy vi tính lên 50%

Về CSVC : Tham mưu các cấp xây dựng các hạng mục còn thiếu như : phòng giáo viên,.....

Cải tạo các phòng để mở thêm phòng học

Trường đạt mức chất lượng giáo dục cấp độ 1 vào năm 2018

3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2019 - 2021

Về chất lượng giáo dục : nâng tỉ lệ học sinh hoàn thành xuất sắc các môn học ở các khối lớp học lên 65%

Về đội ngũ GV : Nâng tỉ lệ giáo viên trên chuẩn đạt 100% và tỉ lệ GV sử dụng thành thạo máy vi tính trên 70%, trong đó có 30% tiết dạy sử dụng CNTT.

Về CSVC : tiếp tục hoàn thiện các hạng mục theo hướng chuẩn hóa.

4. Đối với Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch.

6. Đối với Tổng Phụ Trách Đội:

Thực hiện giáo dục học sinh bám sát với chương trình năm học, yêu cầu giáo dục của nhà trường, giáo dục học sinh theo “5 điều Bác Hồ dạy”, tạo điều kiện để học sinh ra sức học tập, phấn đấu để trở thành Đội viên đội TNTP Hồ Chí Minh, trở thành con ngoan trò giỏi, cháu ngoan Bác Hồ.

7. Đối với Tổ trưởng chuyên môn:

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; Kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

PHẦN VI : KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1/ Kết luận:

1.1 Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong từng kế hoạch hàng năm.

1.2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường, xây dựng cho mình một địa chỉ giáo dục tin cậy của địa phương.

1.3. Trong quá trình phát triển, có nhiều sự thay đổi về kinh tế xã hội vì thế kế hoạch chiến lược của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung, nhưng bản kế hoạch chiến lược này là cơ sở quan trọng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách thực thi và bền vững.

2/Kiến nghị:

- **Lãnh đạo các cấp** cần có giải pháp tập trung đơn vị thành khuôn viên sư phạm đúng chuẩn, đồng thời hỗ trợ về kinh phí để nâng cấp cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội.

Nơi nhận:

- PGDDĐTQ8;
- Lưu: VT (3b)

HIỆU TRƯỞNG
(*Đã kí*)

Trần Thị Ngọc Hiếu